Người ký: Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh
Cơ quan: Tỉnh Tây Ninh
Thời gian ký: 22.01.2021 08:40:30 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 198 /KH-UBND	*Tây Ninh, ngày 21 tháng 01 năm 2021*

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2021

Cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh là một trong những nhiệm vụ trọng tâm được ưu tiên hàng đầu. Hàng năm, Ủy ban nhân dân tỉnh căn cứ Nghị quyết của Chính phủ để ban hành Kế hoạch thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh. Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh của tỉnh Tây Ninh từ năm 2016 đến năm 2019 đã tăng lên 05 hạng (từ vị trí 20 lên vị trí 15), được xếp vào nhóm điều hành tốt. Tuy nhiên xếp hạng về chỉ số năng lực cạnh tranh của tỉnh năm 2019 chưa cao (đứng vị trí thứ 15).

Năm 2020, thực hiện nghiêm sự chỉ đạo của Trung ương và cùng với nỗ lực phòng chống, kiểm soát tốt dịch Covid-19, tỉnh đã tập trung thực hiện các giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp khắc phục tác động tiêu cực nhiều mặt của dịch bệnh, tạo môi trường kinh doanh, thúc đẩy phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội.

Để tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh theo Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2021, UBND tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các Sở, ngành tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố căn cứ vào chức năng nhiệm vụ được giao thực hiện các yêu cầu sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Nâng cao chỉ số năng lực canh tranh cấp tỉnh và chỉ số cải cách hành chính của tỉnh, góp phần cải thiện chỉ số năng lực cạnh tranh quốc gia.

2. Mục tiêu cụ thể

Phấn đấu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh và chỉ số cải cách hành chính của tỉnh năm 2021.

Quán triệt, phổ biến Nghị quyết số 02/NQ-CP sâu rộng trong các ngành, các cấp; tăng cường theo dõi, giám sát của các cơ quan truyền thông,

báo chí về tình hình và kết quả thực hiện Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP.

II. NHỮNG NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Nhiệm vụ chung

Các Sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố tập trung thực hiện:

Tập trung cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh là nhiệm vụ trọng tâm ưu tiên; hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao của ngành quản lý.

Thực thi đúng, đầy đủ những quy định về điều kiện kinh doanh đã được đơn giản hóa, không tự đặt thêm điều kiện kinh doanh dưới mọi hình thức, xử lý nghiêm những cán bộ, công chức không thực hiện đầy đủ, đúng các quy định mới về điều kiện kinh doanh.

Vận động, khuyến khích người dân và doanh nghiệp thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt; đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 4; ứng dụng công nghệ thông tin để minh bạch hóa quy trình, thủ tục; huy động sự tham gia, đóng góp của người dân và doanh nghiệp vào xây dựng chính quyền; kết nối, chia sẻ cơ sở dữ liệu dùng chung phục vụ công quản lý nhà nước.

Tiếp tục chú trọng hỗ trợ người dân và doanh nghiệp phục hồi sản xuất kinh doanh, khắc phục các tác động tiêu cực của dịch bệnh Covid-19.

2. Những nhiệm vụ cụ thể

2.1 Văn phòng Uỷ ban nhân dân tỉnh

Đổi mới và nâng cao hiệu quả trong công tác tham mưu chỉ đạo, điều hành về cải cách hành chính và kiểm soát thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông gắn kết chặt chẽ giữa các cơ quan trên địa bàn tỉnh bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất trong triển khai, thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính của từng ngành, địa phương.

Tiếp tục tham mưu nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Trung tâm Hành chính công tỉnh, Bộ phận Một cửa cấp huyện và cấp xã. Tập trung rà soát, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền đơn giản hóa các thủ tục hành chính đang gây khó khăn cho hoạt động sản xuất, kinh doanh và đời sống nhân dân trên địa bàn tỉnh, nhất là trên các lĩnh vực trọng tâm như: đầu tư, đất đai, xây dựng,... tạo điều kiện thuận lợi tốt nhất để phục vụ người dân, doanh nghiệp.

Tiếp tục đẩy mạnh việc tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính thông qua dịch vụ bưu chính công ích trên địa bàn tỉnh.

Cung cấp ít nhất 50% dịch vụ công trực tuyến của tỉnh đạt mức độ 3, 4 lên Cổng dịch vụ công quốc gia.

2.2 Sở Kế hoạch và Đầu tư

Tổng hợp việc cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh. Tạo thuận lợi tối đa và hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới sáng tạo. Tăng cường công tác cấp hồ sơ, giấy phép đăng ký kinh doanh. Khuyến khích các doanh nghiệp lớn đầu tư thực hiện vai trò "đầu tàu" cho các doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới, sáng tạo phát triển.

Tham mưu UBND tỉnh trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch tỉnh Tây Ninh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

2.3 Sở Xây dựng

Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 08/CT-TTg ngày 13/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường thực hiện các biện pháp rút ngắn thời gian cấp phép xây dựng và các thủ tục liên quan. Hướng dẫn thủ tục cấp giấy phép xây dựng theo Luật số 62/2020/QH14 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xây dựng.

2.4 Sở Công Thương

Tiếp tục thực hiện hiệu quả các giải pháp rút ngắn thời gian tiếp cận điện năng. Theo dõi thực hiện quy trình các thủ tục về tiếp cận điện năng, đảm bảo minh bạch, thống nhất về thủ tục, thời gian thực hiện và trách nhiệm giải quyết của mỗi cơ quan.

Tiếp tục rà soát, kiến nghị bãi bỏ, đơn giản hóa các quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh của ngành quản lý.

Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành tạo điều kiện thuận lợi phát triển hoạt động thương mại qua biên giới, tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch hành động nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển dịch vụ logistics.

2.5 Sở Giáo dục và Đào tạo

Chỉ đạo các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh tăng cường tổ chức các hoạt động sáng tạo và trải nghiệm khoa học.

Nâng cao chất lượng đào tạo nghề, khuyến khích thành lập trung tâm, trường đào tạo nghề công nghệ cao.

Chỉ đạo tất cả các trường học phối hợp với các tổ chức tín dụng, tổ chức trung gian thanh toán thu học phí bằng phương thức thanh toán không dùng tiền mặt; đến hết năm 2021 có 100% trường học trên địa bàn đô thị chấp nhận thanh toán học phí qua ngân hàng; khuyến khích trường học xây dựng, chuẩn hóa cơ sở dữ liệu, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật để kết nối, chia sẻ thông tin với ngân hàng, thực hiện thu học phí bằng phương thức điện tử.

2.6 Sở Tài chính

Phối hợp với các cơ quan đơn vị tăng cường việc chi trả dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt theo quy định.

2.7 Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Phát triển môi trường du lịch (an ninh, y tế, vệ sinh), rà soát các quy định pháp luật về du lịch và dịch vụ liên quan; bãi bỏ hoặc kiến nghị bãi bỏ các quy định không hợp lý, không còn phù hợp; cải cách mạnh mẽ các thủ tục hành chính.

Cải thiện cơ sở hạ tầng du lịch; hệ thống cơ sở vật chất kỹ thuật du lịch; chiến lược xây dựng và phát triển thương hiệu du lịch; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý.

Phối hợp với Sở Lao động, Thương binh và Xã hội xây dựng lực lượng lao động trong lĩnh vực du lịch đáp ứng yêu cầu về chất lượng, hợp lý về cơ cấu ngành nghề và trình độ đào tạo để đảm bảo tính chuyên nghiệp, đủ sức cạnh tranh, góp phần nâng cao chất lượng dịch vụ du lịch, đáp ứng nhu cầu xã hội.

2.8 Sở Y tế

Nâng cao chất lượng hạ tầng y tế, chăm sóc sức khỏe.

Tiếp tục duy trì thực hiện giao dịch điện tử phục vụ quản lý nhà nước về bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội và thanh toán chi phí khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế; giải quyết, chi trả các chế độ bảo hiểm xã hội. Ban hành đầy đủ, cụ thể các quy trình chuyên môn, hướng dẫn điều trị và điều kiện thanh toán bảo hiểm y tế để áp dụng giám định điện tử.

Chỉ đạo các bệnh viện phối hợp với các tổ chức tín dụng, tổ chức trung gian thanh toán để thu viện phí bằng phương thức không dùng tiền mặt.

2.9 Sở Lao động, Thương binh và Xã hội

Tiếp tục tạo lập và liên thông cơ sở dữ liệu về quản lý lao động với cơ sở dữ liệu của Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

Chủ trì, phối hợp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xây dựng lực lượng lao động trong lĩnh vực du lịch đáp ứng yêu cầu về chất lượng, hợp lý về cơ cấu ngành nghề và trình độ đào tạo để đảm bảo tính chuyên nghiệp, đủ sức cạnh tranh, góp phần nâng cao chất lượng dịch vụ du lịch, đáp ứng nhu cầu xã hội. Phát triển mạng lưới cơ sở đào tạo chuyên môn hóa trong lĩnh vực du lịch, đảm bảo đáp ứng yêu cầu hội nhập; từng bước thực hiện chuẩn hóa nhân lực du lịch hợp chuẩn với khu vực và quốc tế.

2.10 Sở Tài nguyên và Môi trường

Thực hiện các giải pháp nhằm cải cách thủ tục hành chính về đất đai, tiếp tục phát huy và đảm bảo thực hiện thủ tục hành chính theo đúng thời gian đã được rút ngắn khi thực hiện các trình tự, thủ tục: đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; chuyển nhượng quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo đúng quy định hiện hành.

Tham mưu UBND tỉnh việc hoàn thành đo đạc, lập bản đồ địa chính có tọa độ theo Nghị quyết số 39/2012/QH13 của Quốc hội.

2.11 Sở Tư pháp – Cục thi hành án

Thực hiện các giải pháp cải thiện chỉ số giải quyết tranh chấp hợp đồng và giải quyết phá sản doanh nghiệp. Đơn giản hóa thủ tục, rút ngắn thời gian và giảm chi phí thi hành án dân sự. Thực hiện triển khai thu án phí qua hình thức không dùng tiền mặt.

2.12 Sở Thông tin Truyền thông

Hỗ trợ các doanh nghiệp viễn thông thử nghiệm và triển khai mạng 5G trên địa bàn tỉnh theo đúng quy định của pháp luật.

Thực hiện truyền thông về cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh.

2.13 Sở Khoa học và Công nghệ

Thực hiện các giải pháp nâng cao năng lực hấp thụ, làm chủ công nghệ của doanh nghiệp, phát huy quỹ phát triển khoa học và công nghệ của doanh nghiệp để hỗ trợ đổi mới công nghệ trong doanh nghiệp.

2.14 Sở Giao thông Vận tải

Đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án giao thông mang tính kết nối liên vùng trong tỉnh và trong vùng kinh tế trọng điểm phía Nam.

Hỗ trợ các đơn vị vận tải thực hiện kết nối, chia sẻ thông tin giữa các chủ hàng, đơn vị vận tải để tăng tỷ lệ vận tải hai chiều, nâng cao hiệu quả của các đơn vị vận tải.

Nghiên cứu phát triển vận tải thủy nội địa, quy hoạch kết cấu hạ tầng giao thông đồng bộ, vận tải đồng bộ đáp ứng yêu cầu của đơn vị vận tải.

Khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế đầu tư xây dựng và khai thác trung tâm Logistics.

2.15 Cục Thuế tỉnh

Triển khai thực hiện chương trình cải cách hành chính, các Nghị quyết của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp để cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia, hỗ trợ phát triển doanh nghiệp, tạo mọi điều kiện để hướng dẫn doanh nghiệp trong quản lý về thuế, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, thúc đẩy doanh nghiệp phát triển; tiếp tục kiến nghị cắt giảm thời gian nộp thuế cho doanh nghiệp, góp phần cải thiện chỉ số nộp thuế và cải thiện môi trường kinh doanh. Phấn đấu các hồ sơ hoàn thuế, miễn giảm thuế được giải quyết đúng thời gian quy định của pháp luật.

Công khai, minh bạch các thủ tục hành chính và các quy định về quản lý thuế. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra thuế đối với doanh nghiệp có số thuế hoàn lớn.

2.16 Cục Hải quan

Chuyển mạnh từ chủ yếu thực hiện kiểm tra trong thông quan hàng hóa xuất nhập khẩu sang chủ yếu kiểm tra sau thông quan. Công bố, công khai

danh mục mặt hàng kiểm tra chuyên ngành với mã số HS ở cấp độ chi tiết, cách thức quản lý chuyên ngành về xuất khẩu, nhập khẩu tương ứng và chi phí mà doanh nghiệp phải trả; hình thức công khai phải đảm bảo phù hợp, dễ tiếp cận.

Cải cách mạnh mẽ thủ tục hải quan theo hướng điện tử hóa, hướng tới hải quan điện tử, phù hợp chuẩn mực quốc tế.

2.17 Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh

Rà soát, đơn giản thủ tục, quy trình và rút ngắn thời gian cấp phép các lĩnh vực thuộc thẩm quyền, đảm bảo đúng quy định.

Hỗ trợ và hướng dẫn các nhà đầu tư triển khai dự án đầu tư, thực hiện tốt, có hiệu quả phương châm "đồng hành cùng doanh nghiệp".

Rà soát điều chỉnh, bổ sung quy hoạch phát triển các khu công nghiệp mới trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2030.

2.18 Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh

Chỉ đạo các tổ chức tín dụng trên địa bàn tiếp tục thực hiện cải cách, đơn giản hóa quy trình, thủ tục cho vay, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp trong việc tiếp cận vốn tín dụng ngân hàng công bằng, minh bạch.

Tham mưu UBND tỉnh thực hiện phát triển thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn, nhất là đối với các dịch vụ công; tăng cường các giải pháp đảm bảo an ninh, an toàn trong công tác thanh toán không dùng tiền mặt.

2.19 Công an tỉnh

Áp dụng thống nhất việc định danh các khoản thu phạt vi phạm hành chính. Kết nối, chia sẻ thông tin thu phạt với Kho bạc Nhà nước, các ngân hàng thương mại và các đơn vị có liên quan. Ứng dụng các phương thức thanh toán không dùng tiền mặt trong thu phạt vi phạm hành chính.

2.20 Bảo hiểm xã hội tỉnh

Thực hiện các giải pháp vận động, khuyến khích phát triển người nhận lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội qua các phương tiện thanh toán không dùng tiền mặt với mục tiêu đạt 50% số người nhận lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội, mai táng phí, tử tuất,... sử dụng phương tiện thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn thành phố Tây Ninh.

Đánh giá mức độ hài lòng của doanh nghiệp thuộc lĩnh vực quản lý. Tổ chức các buổi tọa đàm với doanh nghiệp để tổng hợp bất cập, vướng mắc của pháp luật mà doanh nghiệp kiến nghị.

2.21 Thanh tra tỉnh

Công khai 100% các hoạt động thanh tra và kết quả xử lý trên trang thông tin điện tử của Thanh tra tỉnh.

Phối hợp hoạt động thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp, giảm tối đa số lần thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp, kể cả thanh tra, kiểm tra chuyên ngành.

2.22 Điện lực tỉnh

Cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán để thu tiền điện bằng phương thức thanh toán không dùng tiền mặt; khuyến khích người sử dụng điện thanh toán tiền điện bằng các giải pháp thanh toán điện tử, di động; trong năm 2021 tăng số người sử dụng điện thanh toán bằng phương thức thanh toán điện tử cao hơn so với năm 2020.

Phối hợp với các ngân hàng, tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán để thu tiền điện trên địa bàn thành phố bằng phương thức thanh toán không dùng tiền mặt, ưu tiên giải pháp thanh toán trên thiết bị di động, thanh toán qua thiết bị chấp nhận thẻ.

2.23 Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

Đảm bảo thực thi đầy đủ các quy định về cắt giảm danh mục mặt hàng và cải cách thủ tục hành chính về kiểm tra chuyên ngành.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở nội dung Kế hoạch này, căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn đã được phân công; lãnh đạo các Sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố cụ thể hóa nhiệm vụ vào kế hoạch hàng năm và tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch này.

2. Giám đốc các Sở, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện các nội dung nêu trong Kế hoạch đến tất cả cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị. Định kỳ quý và cuối năm, báo cáo tình hình thực hiện về Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh (báo cáo trước ngày 05/6 và trước ngày 05/12).

3. Giao Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì đôn đốc, kiểm tra các Sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện Kế hoạch này; định kỳ tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện và đề xuất với UBND tỉnh giải quyết những vấn đề vướng mắc, phát sinh trong quá trình thực hiện./.

Nơi nhận:
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- TT: TU, HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, TP;
- Lưu: VT, VP, KSTTHC.

Thường - KT 15

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Mạnh Hùng